

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 8484/BGTVT-KHCN

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2017

V/v hướng dẫn một số nội dung trong quá trình triển khai thực hiện Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2016/BGTVT.

Kính gửi

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI TP. HÀ NỘI	
Số: 8967	
ĐẾN	Ngày: 07.8.2017
Chuyển: .....	

- Cục Cảnh sát Giao thông - C67, Bộ Công an
- Tổng cục Đường bộ Việt Nam;
- Cục QLXD & CLCTGT;
- Các Vụ: KHCN, KCHTGT, ATGT, KHĐT, ĐTCT; PC;
- Các Cục Quản lý đường bộ: I, II, III, IV;
- Các Sở GTVT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các Ban QLDA: 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 85, Thăng Long, đường Hồ Chí Minh;
- Các Nhà đầu tư các dự án BOT, BT;
- Viện Khoa học & Công nghệ GTVT;
- Tổng công ty ĐTPT đường cao tốc Việt Nam (VEC);
- Tổng công ty PTHT và ĐTTC Việt Nam (Vidifi);
- Tổng công ty ĐTPT & QLCA HTGT Cửu Long (CIPM);
- Tổng công ty Tư vấn thiết kế GTVT (TEDI);
- Công ty CP Tư vấn thiết kế GTVT phía Nam (TEDIS).
- Công ty TNHH MTV Tư vấn và Khảo sát thiết kế xây dựng (Tư vấn Trường Sơn);

Bộ Giao thông vận tải nhận được công văn số 2203/TCĐBVN-ATGT ngày 19/4/2017 và công văn số 3707/TCĐBVN-ATGT ngày 22/6/2017 của Tổng cục Đường bộ Việt Nam về việc hướng dẫn một số nội dung trong quá trình triển khai Quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2016/BGTVT.

Trên cơ sở thông báo kết luận số 210/TB-BGTVT ngày 12/6/2017 kết luận cuộc họp về một số dung vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện QCVN 41:2016/BGTVT, Bộ Giao thông vận tải có ý kiến như sau:

1. Ngày 08/4/2016, Bộ Giao thông vận tải đã ban hành Thông tư số 06/2016/TT-BGTVT quy định Quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2016/BGTVT (có hiệu lực từ ngày 01/11/2016) thay thế QCVN 41:2012/BGTVT. Trong thời gian vừa qua, việc ban hành Quy chuẩn 41:2016/BGTVT đã góp phần hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về ATGT và hệ thống biển báo hiệu đường bộ Việt Nam, quá trình thực hiện về cơ bản thuận lợi, tháo gỡ nhiều bất cập, được các cơ quan chức năng, cơ quan truyền thông và nhân dân ủng hộ cao.

Bên cạnh đó, một số nội dung được một số cơ quan, đơn vị phản ánh cần phải giải thích, hướng dẫn rõ hơn để thống nhất, tránh gây hiểu lầm giữa người tham gia giao thông và các cơ quan chức năng kiểm tra, xử lý vi phạm.

2. Bộ Giao thông vận tải có hướng dẫn chi tiết một số nội dung trong quá trình triển khai QCVN 41:2016/BGTVT như sau:

- Về kích thước biển báo.
- Về giải thích từ ngữ “đường cao tốc”.
- Về quy định biển trên giá long môn, cột cần vượt đôi đường “rộng”.
- Về quy định đặt biển chỉ dẫn lối đi khi đặt biển cấm.
- Về hiệu lực của biển số R.420 “Khu đông dân cư”.
- Về cách bố trí biển số R.412 “Làn đường dành riêng cho từng loại xe”.
- Về thứ tự lắp đèn và màu sắc của đèn, mũi tên trên đèn tín hiệu.
- Về báo hiệu tuyến xe buýt nhanh BRT.
- Về lộ trình thay thế biển báo hiệu.

*(Các nội dung hướng dẫn chi tiết kèm theo Phụ lục)*

3. Tổng cục Đường bộ Việt Nam, các Sở GTVT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương rà soát hệ thống biển báo trên các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý để lập kế hoạch điều chỉnh, bổ sung và tiến hành bổ sung, thay thế hệ thống báo hiệu đảm bảo đồng bộ, thống nhất, phù hợp với Quy chuẩn 41:2016/BGTVT ban hành kèm theo Thông tư 06/2016/TT-BGTVT ngày 08/4/2016.

4. Các Nhà đầu tư, Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án và các đơn vị Tư vấn thiết kế nghiên cứu các nội dung hướng dẫn và các quy định của QCVN 41:2016/BGTVT để triển khai công tác thiết kế, thẩm định, phê duyệt và triển khai xây dựng, thi công và hệ thống báo hiệu tại các công trình giao thông theo đúng quy định hiện hành.

Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn các nội dung nêu trên, đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện. /.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Nguyễn Ngọc Đông;
- Lưu: VT, KHCN (5).

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG  
  
Nguyễn Hồng Trường

**Phụ lục Hướng dẫn một số nội dung triển khai thực hiện Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2016/BGTVT.**

(Kèm theo Công văn số 8484/BGTVT-KHCN ngày 31/7/2017 của Bộ GTVT)

1. Kích thước biển báo.

- Kích thước biển báo trong các điều kiện địa hình khó khăn chật hẹp (dải phân cách, lề hẹp hoặc để tránh gây cản trở tầm nhìn) cho phép điều chỉnh kích thước theo Khoản 16.5, Điều 16 của Quy chuẩn 41:2016/BGTVT. Ngoài ra, trong một số trường hợp đặc biệt, chẳng hạn để đồng bộ trên toàn đoạn tuyến có chiều rộng mặt đường như nhau nhưng có đoạn có dải phân cách có đoạn không có dải phân cách, hoặc các đoạn ngắn xen kẽ thì kích thước biển báo được bố trí giống nhau theo hướng thuận tiện cho việc quan sát của người tham gia giao thông và mỹ quan.

- Kích thước biển báo cấm, biển báo hiệu lệnh, biển báo nguy hiểm và cảnh báo trên đường cao tốc được sử dụng hệ số 2 (theo quy định tại Điều 16 của Quy chuẩn 41:2016/BGTVT).

2. Về giải thích từ ngữ “đường cao tốc” tại mục 3.1, Điều 3, QCVN 41:2016/BGTVT: “Đường cao tốc là đường dành riêng cho xe ô tô và một số loại xe chuyên dùng được phép đi vào theo quy định của Luật giao thông đường bộ”

Nội dung này đã được tổng hợp theo quy định tại Điều 3 và Điều 26 trong Luật Giao thông đường bộ 2008. Do đó, nội dung này không trái với Luật Giao thông đường bộ 2008.

3. Về quy định biển trên giá long môn, cột cần vưon đôi đường “rộng”.

Khoản 20.6 Điều 20 nêu: “Trên những đường mà mỗi chiều xe chạy có từ hai làn đường trở lên, biển được treo trên giá long môn hoặc cột cần vưon. Trong các trường hợp không đặt trên giá long môn hoặc cột cần vưon, thì có thể lắp đặt thêm biển báo phía bên trái của chiều xe chạy”.

Xuất phát từ thực tiễn, đối với một số tuyến đường có thể lắp đặt biển báo trên giá long môn hoặc cột cần vưon hoặc đặt thêm biển bên tay trái theo chiều đi để người tham gia giao thông dễ dàng tiếp cận thông tin, tạo thuận lợi cho việc lưu thông. Việc lắp đặt này là không bắt buộc đối với tất cả những đường mà mỗi chiều xe chạy có từ hai làn đường trở lên mà tùy thuộc vào nguồn lực kinh phí, mức độ cần thiết mà có thể lắp đặt thêm hoặc không (chẳng hạn, nếu đường vắng, mật độ giao thông thấp nguồn kinh phí khó khăn thì không cần thiết).

4. Về quy định đặt biển chỉ dẫn lối đi khi đặt biển cấm.

Mục 30.4 Điều 30 quy định: “Kèm theo các biển báo cấm nêu tại khoản 30.3 Điều này phải đặt các biển chỉ dẫn lối đi cho xe bị cấm (trừ trường hợp đường cấm vì lý do đường, cầu bị tắc mà không có lối rẽ tránh)”.

Đây không phải nội dung mới mà là nội dung đã có từ các quy định cũ (22 TCN 237-97, QCVN 41:2012/BGTVT). Tuy nhiên trên thực tế, đối với các khu vực đô thị, thành phố, hệ thống đường giao thông bố trí theo “bàn cờ”, khoảng cách giữa các đường ngắn, các phương tiện có thể chủ động điều chỉnh hướng đi qua các tuyến đường cấm một cách thuận tiện, không nhất thiết phải lắp đặt hệ thống biển

báo hướng dẫn kèm theo biển cấm. Do đó, việc đặt biển chỉ dẫn lối đi khi đặt biển cấm là không bắt buộc mà tùy thuộc vào điều kiện thực tế (nếu là đường cụt, đường tránh để phục vụ thi công thì phải bắt buộc lắp đặt...).

#### 5. Về hiệu lực của biển số R.420 “Khu đông dân cư”

Biển R.420 có hiệu lực từ vị trí đặt biển đối với tất cả các tuyến đường trong khu đông dân cư đến vị trí đặt biển báo số R.421. Nội dung này đã được nêu rõ tại: Điều 3 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015: “*Biển số 420 có hiệu lực khu đông dân cư đối với tất cả các tuyến đường nằm trong khu vực đô thị cho đến vị trí đặt biển số 421*” và mục D.17 Phụ lục D: “*Biển báo số R.420 có hiệu lực khu đông dân cư đối với tất cả các tuyến đường nằm trong khu vực đô thị cho đến vị trí đặt biển báo số R.421*”.

Phần quy định kỹ thuật chung của nhóm biển hiệu lệnh trong QCVN 41:2016/BGTVT tại Khoản 38.3, Điều 38 có quy định: “*Nếu đoạn đường phải thi hành biển hiệu lệnh có hiệu lực rất dài thì tại các nơi đường giao nhau, biển hiệu lệnh phải được nhắc lại, đặt ngay sau nơi giao nhau theo hướng đường đang có biển hiệu lệnh. Nếu không có biển nhắc lại thì biển hiệu lệnh được mặc nhiên xem là hết hiệu lực*”. Đây là quy định kỹ thuật chung, tổng quát phổ biến, còn có quy định chi tiết, cụ thể trong từng biển, vì vậy khi sử dụng từng biển bao gồm cả phần quy định kỹ thuật và phần chi tiết; chẳng hạn, đối với biển R.420 và các biển hạn chế khu vực (ZONE) thì hiệu lực mang tính khu vực.

Như vậy hiệu lực của biển R.420 theo Mục D.17 Phụ lục D và Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT (theo đó, không bắt buộc phải đặt biển báo nhắc lại mà có hiệu lực trong cả khu vực đến khi gặp biển báo R421).

Tổng cục ĐBVN, các Sở GTVT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo và phối hợp với các địa phương rà soát và cấm các đầy đủ hệ thống biển R.420 và R.421 tại các tuyến đường chính và tuyến đường nhánh trên toàn bộ địa bàn của các khu vực đông dân cư theo quy định.

#### 6. Về cách bố trí biển số R.412 “Làn đường dành riêng cho từng loại xe”.

Biển R.412 được lắp đặt để quy định làn đường dành riêng cho từng loại xe đối với toàn bộ 1 đoạn hoặc một tuyến đường. Hiện nay phương án phân làn trên các tuyến đường, nhiều đoạn cần thiết mỗi làn đường cho phép 2 hoặc 3 loại xe tham gia giao thông.

Để dễ quan sát, dễ bố trí và mỹ quan, tiết kiệm kinh phí khi mà phương án phân làn có 2 hoặc 3 loại xe, cho phép ghép các hình vẽ biểu thị các loại xe trên cùng một biển (sử dụng 1 biển ghép các hình biểu tượng của phương tiện đó, kích thước biển mở rộng cho cân đối, mỹ quan).

#### 7. Về thứ tự lắp đèn và màu sắc của đèn, mũi tên trên đèn tín hiệu.

Về thứ tự lắp đèn và màu sắc của đèn, mũi tên đã qui định cả chiều đứng, chiều ngang, cụ thể tại Khoản 10.1.1 và Khoản 10.1.2, Điều 10 của Quy chuẩn 41:2016/BGTVT. Người tham gia giao thông tuân thủ theo các quy định về tín hiệu nêu tại Điều 10.

Trong Phụ lục A chỉ nêu các dạng đèn và nguyên tắc chung để tham khảo, do sự phát triển của công nghệ ánh sáng nên không quy định chi tiết đến cấu tạo của

đèn, kính, nguồn sáng. Việc quy định cụ thể sẽ được các Chủ đầu tư, các đơn vị Tư vấn và các đơn vị thi công, lắp đặt sẽ được triển khai trong quá trình thiết kế, chấp thuận và thi công, nghiệm thu theo các quy định hiện hành.

#### 8. Về báo hiệu tuyến xe buýt nhanh BRT.

Hiện nay đã có biển báo làn đường dành riêng cho xe buýt để áp dụng (biển báo số R.403c; R.404c; R.412e; R.412m...). Trước mắt, sử dụng các biển báo này và phí atrên các hình vẽ xe buýt bổ sung chữ “BRT” để áp dụng cho tuyến xe buýt nhanh BRT. Có thể sử dụng thêm biển viết bằng chữ theo Điều 46 của Quy chuẩn 41:2016/BGTVT.

#### 9. Về lộ trình thay thế biển báo hiệu.










Lộ trình thay thế, điều chỉnh đối hệ thống báo hiệu đường bộ đã được quy định tại khoản 89.2 - Điều 89 của Quy chuẩn 41:2016/BGTVT. Trong quá trình điều chỉnh, thay thế cần tập trung vào một số nội dung sau:

- Các biển báo có giá trị ghi trên biển khác với giá trị cần báo thì phải điều chỉnh ngay (ví dụ biển P106 b - giá trị cấm ghi trên thành xe trong biển báo điều chỉnh là khối lượng hàng được phép chuyên chở chứ không phải là tải trọng toàn bộ), trong một số trường hợp cần thiết, sử dụng biển bằng chữ qui định tại Điều 46 của Quy chuẩn 41:2016/BGTVT.

- Các biển báo có nội dung, mục đích khác thì phải điều chỉnh (như các biển báo cấm quay đầu, cấm rẽ trái, cấm rẽ phải hay đồng thời cấm quay đầu, rẽ trái; cấm quay đầu đồng thời rẽ phải P123 a, P123b; P124 (a,b,c,d,e,f) thì phải căn cứ vào mục đích cấm, tổ chức giao thông để điều chỉnh.

- Các biển ghép (P.127 b,c,d), các biển phân làn đường, phương tiện (R.403, R.404, R.412): rà soát các biểu tượng phương tiện trên biển, đặc biệt là hình vẽ biểu tượng cho ô tô con và ô tô nói chung.

Nguyên tắc chung đối với tất cả các biển: Biểu thị ô tô nói chung, xe buýt thì dùng biểu tượng hình chiếu đối diện, còn nếu muốn thể hiện từng loại xe thì dùng biểu tượng là hình chiếu cạnh. Trên cơ sở nguyên tắc này, từ các biển đã có trong Quy chuẩn, khi muốn vận dụng cho các đối tượng khác thì chỉ cần thay thế đối tượng cũ bằng đối tượng mới giữa các phương tiện biểu thị dưới đây:

								
Ô tô	Xe con	Xe tải	Xe buýt	Xe khách	Xe somiromoóc	Xe mô tô	Xe gắn máy	Xe đạp

Trong trường hợp đã có biển phụ, bằng chữ không gây hiểu nhầm mà chưa có điều kiện để thay thế, thì vẫn tiếp tục cho phép sử dụng.

- Rà soát để điều chỉnh biển số I.423 (F,9 trong GSM), biển này để chỉ nơi bắt đầu đoạn đường, tuyến phố dành cho người đi bộ, biển này không dùng cho các vị trí đi bộ cắt ngang qua đường.

- Hiện nay, việc thay thế toàn bộ các biển báo, vạch sơn là không khả thi, gây lãng phí trong khi nguồn lực kinh phí còn hạn chế. Vì vậy, trước mắt các biển báo hiệu hiện đang tồn tại, còn tốt và nội dung không sai khác, không gây hiểu nhầm (như chỉ sai khác về kích thước, nét vẽ, hoặc bằng chữ, vị trí cắm) thì trước mắt vẫn có hiệu lực đến khi được thay thế mới.

- Về vạch sơn đường:

Ưu tiên thay thế ngay đối với các đoạn tuyến có vạch sơn phân chia hai chiều xe chạy (màu trắng) bị mòn, bong bật, mờ, mất tác dụng bằng các vạch sơn màu vàng theo QCVN 41:2016/BGTVT. Đối với các dự án sửa chữa, xây dựng mới phải sơn vạch tim đường phân chia hai chiều xe chạy theo đúng QCVN 41:2016/BGTVT.

Đối với các đoạn tuyến chưa được điều chỉnh theo QCVN 41:2016/BGTVT và vẫn đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật về báo hiệu và phân chia làn xe, người tham gia giao thông căn cứ vào tính chất đứt nét, liên nét để tham gia giao thông cho phù hợp (trong trường hợp chưa thay thế được ngay thì không căn cứ vào kích thước, màu sắc).

Vạch sơn xác định khoảng cách xe trên đường cao tốc được phép sử dụng đến khi thay thế mới.